

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Số: 507/2019/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Hóc Môn, ngày 09 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án và Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐTP ngày 13/6/2012 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2019, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 611/2013/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2013.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Chung Văn N, sinh năm 1950 (chết ngày 14/11/2014) và bà Vũ Thị M, sinh năm 1952.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Chung Văn N:

- . Bà Vũ Thị M, sinh năm 1952;
- . Ông Chung Nhân H, sinh năm 1978;
- . Ông Chung Nhân A, sinh năm 1981;
- . Ông Chung Nhân K, sinh năm 1985;
- . Bà Chung Mỹ A, sinh năm 1988,

Cùng địa chỉ: G17, ấp M, xã X, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh.

. Bà Chung Mỹ Q, sinh năm 1983; Địa chỉ: 204/1H ấp T1, xã T, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh.

. Bà Chung Mỹ K, sinh năm 1979; Địa chỉ: 26/1B đường P, Phường Z, quận Gò Vấp, Tp.Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Bà Chung Lâm P, sinh năm 1946; Địa chỉ: B27 ấp M2, xã X, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng T; Địa chỉ: 51/5A ấp T, xã B, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh – theo Giấy ủy quyền số công chứng 004133 ngày 11/4/2018 của VPCC Đất Việt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Chung Kế M, sinh năm 1960 (chết ngày 30/4/2016);

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Chung Kế M:

. Bà Phạm Thị L, sinh năm 1960;

. Bà Chung Mỹ C, sinh năm 1990;

. Bà Chung Mỹ K, sinh năm 1994,

Cùng địa chỉ: B27 ấp M, xã X, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh.

+ Bà Phạm Thị L, sinh năm 1960; Địa chỉ: B27 ấp M2, xã X, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh.

+ Ông Chung Kế B, sinh năm 1956; Địa chỉ: B11-12 ấp M2, xã X, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh.

+ Bà Chung Thị Bích C, sinh năm 1966; Địa chỉ: B11C ấp M2, xã X, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L, bà C, bà K, bà C, ông B: Bà Nguyễn Thị Hồng T - theo Giấy ủy quyền số công chứng 006872 ngày 26/5/2018 của VPCC Đất Việt.

+ Bà Hồ Thị L, sinh năm 1941; Địa chỉ: B48/5 ấp M2, xã X, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh.

+ Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn; Địa chỉ: 01 Lý Nam Đế, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Mai Thanh H - theo Văn bản ủy quyền số 781/UBND ngày 01/4/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Chung Lâm P được trọn quyền quản lý, sử dụng phần nhà và đất tọa lạc tại địa chỉ B27 ấp M2, xã X, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh, thuộc một phần thửa đất số X, Y (thửa phân chiết X-1, Y-1), tờ bản đồ số 20, diện tích 88.7m² (TL1992) - Bộ địa chính xã T, nay thuộc thửa A, tờ bản đồ số 33 (TL2005) - Bộ địa chính xã X, theo Bản đồ hiện trạng vị trí số hợp đồng 97953/CN HM-CC ngày 07/10/2014 của Trung tâm đo đạc bản đồ - Sở Tài nguyên và Môi trường Tp.Hồ Chí Minh.

2.2. Bà Chung Lâm P có trách nhiệm thanh toán cho bà Vũ Thị M số tiền 250.000.000 đồng trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày 30/8/2019, hạn cuối trả tiền là ngày 30 tháng 9 năm 2019.

Kể từ ngày bà Vũ Thị M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Chung Lâm P chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2.3. Ngay sau khi thanh toán đủ số tiền nêu trên cho bà Vũ Thị M, bà Chung Lâm P được quyền liên hệ với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện thủ tục xin cấp giấy tờ đối với phần nhà và đất nêu trên theo quy định của pháp luật.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Chung Lâm P phải chịu số tiền 6.250.000 đồng, thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Trả lại cho bà Vũ Thị M, ông Chung Văn N số tiền 7.500.000 đồng và số tiền 13.656.810 đồng theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AE/2011/00874 ngày 23/12/2013 và số AB/2014/0008435 ngày 20/01/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND HHM;
- THADS HHM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Huy